| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN**<br>Số: 18/2020/QĐST-DS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>*Phú Bình, ngày 20 tháng 11 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị K, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên**.**

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về nghĩa vụ thanh toán:* Chị Dương Thị H có trách nhiệm thanh toán trả Chị Lê Thị K tổng số tiền mua thức ăn chăn nuôi còn nợ lại là 44.185.000đ (Bốn mươi bốn triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng) và không phải trả lãi do Chị Lê Thị K không yêu cầu.

*Về pH thức và thời hạn thanh toán:*

+ Ngày 15/12/2020 chị H thanh toán trả chị K số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*

+ Ngày 15/3/2021 chị H thanh toán trả chị K số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*

+ Ngày 15/6/2021 chị H thanh toán trả chị K số tiền 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng);*

+ Ngày 15/7/2021 chị H thanh toán trả chị K số tiền 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng);*

+ Ngày 15/8/2021 chị H thanh toán trả chị K số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng);*

+ Ngày 15/10/2021 chị H thanh toán trả chị K hết số tiền còn lại là 9.185.000 đồng *(Chín triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị K có đơn yêu cầu thi hành, chị H không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

*Về lãi suất:* Chị Lê Thị K không yêu cầu Chị Dương Thị H phải trả lãi đối với tổng số tiền nợ gốc 44.185.000đ (Bốn mươi bốn triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Lê Thị K và Chị Dương Thị H thỏa thuận: Chị Dương Thị H tự nguyện nhận nộp 1.104.625 đồng (Một triệu một trăm linh bốn nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng) án phí dân sự có giá ngạch sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại cho Chị Lê Thị K số tiền 1.104.625 đồng (Một triệu một trăm linh bốn nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000019 ngày 13/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục T.H.A DS huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Giang**